

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

#### **I. Giới thiệu:**

##### **1. Mô tả khái quát về dự án/dự toán mua sắm và gói thầu:**

**Quy mô thực hiện: 15.396,87 ha**

**Địa điểm thực hiện:** Diện tích cung ứng dịch vụ môi trường rừng thuộc lâm phần Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông quản lý thuộc địa bàn các xã Măng Đen, Kon Plông và xã Măng Bút.

#### **II. Phạm vi công việc:**

**1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án/dự toán mua sắm, thời gian, tiến độ thực hiện, số tháng - người hoặc ngày – người cần thiết (nếu có).**

- Tên gói thầu: Lập hồ sơ giao khoán bảo vệ rừng cho các Cộng đồng dân cư, hộ gia đình giai đoạn 2026-2030.

- Tên dự toán: Lập hồ sơ giao khoán bảo vệ rừng cho các Cộng đồng dân cư, hộ gia đình giai đoạn 2026-2030.

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH Một Thành Viên Lâm nghiệp Kon Plong.

- Nguồn vốn: Nguồn thu DVMTR 5 năm giai đoạn 2026-2030.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng.

##### **2. Nội dung công việc thực hiện:**

**Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn. Trong đó phải nêu rõ loại công việc dựa trên đơn giá và khối lượng, loại công việc tính theo lương chuyên gia.**

##### **2.1. Chuẩn bị.**

- *Thu thập tài liệu có liên quan:*

+ Thu thập các loại bản đồ hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp của Công ty TNHH MTV LN Kon Plông bao gồm: Bản đồ kiểm kê rừng năm 2014, Bản đồ diện biến rừng năm 2024, Bản đồ hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp theo Phương án rừng bền vững giai đoạn 2021-2030.

+ Thu thập các tài liệu, văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện công tác giao khoán bảo vệ rừng đối với chủ rừng là tổ chức của Trung ương, địa phương.

+ Thu thập các chỉ tiêu, định mức kinh tế kỹ thuật liên quan đến công việc

triển khai xây dựng hồ sơ thiết kế khoán.

- *Chuẩn bị dụng cụ kỹ thuật, văn phòng phẩm:* Máy định vị GPS, dao phát, son đo, cột mốc, bảng thông tin khu vực khoán...

- *Chuẩn bị lương thực, thực phẩm, phương tiện, tư trang...*

- *Lập kế hoạch thực hiện:* Về nhân sự, kinh phí, thời gian.

## **2.2. Công tác ngoại nghiệp:**

*a. Hợp dân phổ biến kế hoạch và lựa chọn hình thức nhận khoán:*

- Đơn vị tư vấn đã phối hợp với chủ rừng và chính quyền địa phương tổ chức họp dân phổ biến kế hoạch khoán, hướng dẫn cộng đồng thống nhất hình thức nhận khoán, làm đơn xin nhận khoán. Việc lựa chọn hộ nhận khoán, cộng đồng nhận khoán ưu tiên trước từ hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, các cộng đồng gần khu rừng phòng hộ thuộc đối tượng khoán ... cho đến khi đủ chỉ tiêu khoán của năm.

- Trên cơ sở tổng hợp hồ sơ đăng ký nhận khoán, khoanh vẽ sơ bộ diện tích, vị trí dự kiến khoán cho từng chủ thể nhận khoán và thống nhất lại với địa phương, đại diện cộng đồng dân cư thôn, tổ chức đề thông báo về đối tượng, diện tích rừng dự kiến khoán bảo vệ rừng. Hạn mức diện tích khoán bảo vệ rừng cho mỗi đối tượng đề nghị khoán được xác định trên cơ sở tối đa không quá 30ha/hộ gia đình, không quá 15ha/cá nhân. Đối với đối tượng nhận khoán là cộng đồng dân cư thôn thì hạn mức diện tích khoán bảo vệ rừng được xác định là tổng diện tích khoán bảo vệ rừng/tổng số hộ dân trong thôn không cao hơn 30ha/hộ gia đình.

- Phổ biến công khai về diện tích, vị trí, đối tượng nhận khoán tại UBND các xã, thị trấn có nhận khoán rừng trong 15 ngày.

*b. Đánh giá sơ bộ về tài nguyên rừng và phân chia lô khoán bảo vệ rừng trên bản đồ*

Trên cơ sở bản đồ hiện trạng rừng và kết quả họp với các cộng đồng về hình thức và số lượng hộ tham gia nhận khoán, xác định vị trí rừng đưa vào khoán, sơ bộ phân chia khu vực và lô rừng khoán bảo vệ trên bản đồ. Ranh giới tiểu khu, khoảnh, sử dụng hệ thống phân chia của bản đồ nền Kiểm kê rừng năm 2014, ranh giới lô đã lợi dụng các yếu tố tự nhiên như sông suối, đường phân thủy; các yếu tố hiện có thực tế như đường ô tô, đường lâm nghiệp, đường mòn lớn để đảm bảo tính ổn định ngoài thực tế.

*c. Xác định đường ranh giới các cộng đồng nhận khoán ngoài thực địa*

Trên cơ sở cộng đồng nhận khoán đã xác định trên bản đồ, dùng máy định vị GPS xác định ranh giới các nhóm hộ nhận khoán ngoài thực địa. Trong quá trình xác định đường ranh giới có điều chỉnh bổ sung những bất hợp lý giữa đường ranh dự kiến phân chia, hiện trạng rừng giữa bản đồ và thực địa.

#### *d. Bảng thông tin lô rừng*

Bảng thông tin làm bằng tôn cứng có kích thước 40 x 50 cm, nền sơn màu trắng hoặc xanh, các yếu tố ghi trên bảng được ghi bằng sơn màu đỏ. Nội dung trên bảng gồm có: Tên tiểu khu, khoảnh, diện tích và tên đối tượng nhận khoán. Một lô rừng khoán bảo vệ đóng tối thiểu 01 đến 02 bảng, tùy vào diện tích hoặc điều kiện địa hình, ranh giới của lô. Bảng được đóng ở vị trí dễ nhận thấy cách mặt đất ít nhất 02 mét ở đầu các đường đi, đường mòn giáp với lô rừng khoán hoặc ở vị trí dễ nhận biết khác. Vị trí từng lô rừng đã được thể hiện rõ trong Biên bản bàn giao rừng giữa chủ rừng và đối tượng nhận khoán.

#### **2.3. Công tác nội nghiệp:**

- Dự toán chi phí khoán bảo vệ rừng đối với 01 ha, đối với toàn bộ kế hoạch thực hiện Dự án trong từng năm và toàn bộ thời gian thực hiện.

- Xây dựng bản đồ tổng thể thiết kế khoán bảo vệ rừng và trích lục bản đồ theo từng đối tượng nhận khoán.

+ Kế thừa bản đồ kiểm kê rừng, bản đồ hiện trạng rừng và các bản đồ khác có liên quan của Công ty TNHH MTV LN Kon Plông để làm cơ sở xây dựng bản đồ khoán bảo vệ rừng.

+ Khoanh vẽ, cập nhật, số hóa ranh giới các lô khoán bảo vệ rừng theo từng đối tượng nhận khoán vào bản đồ số và cập nhật các thông tin về đối tượng nhận khoán.

+ Trích lục bản đồ theo từng đối tượng khoán và tính toán trữ lượng các loại rừng theo từng đối tượng khoán để làm cơ sở thống nhất ký hợp đồng khoán bảo vệ rừng với bên nhận khoán sau khi Hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán khoán bảo vệ rừng đã được phê duyệt.

#### **2.4. Kiểm tra nghiệm thu:**

- Việc tổ chức kiểm tra nghiệm thu kết quả đo đạc, thiết kế được thực hiện khi chủ đầu tư nhận được công văn đề nghị kiểm tra nghiệm thu công trình của Đơn vị tư vấn.

- Nội dung kiểm tra, nghiệm thu: Tiến hành kiểm tra đối chiếu toàn bộ sản phẩm thiết kế và kết quả điều tra thiết kế ngoài thực địa.

#### **2.5. In ấn, bàn giao thành quả.**

#### **2.6. SẢN PHẨM PHƯƠNG ÁN**

**a. Báo cáo:** Báo cáo thuyết minh thiết kế kỹ thuật – Dự toán khoán bảo vệ rừng giai đoạn 2026 - 2030. Số lượng 05 bộ.

- Hồ sơ khoán cho từng đối tượng nhận khoán bảo vệ rừng theo quy định (Số lượng mỗi cộng đồng, nhóm hộ, hộ gia đình 05 bộ kèm trích lục bản đồ)

#### **b. Hệ thống bản đồ**

- Bản đồ thành quả thiết kế khoán bảo vệ rừng theo hệ VN 2000 tỷ lệ 1/25.000. Số lượng 05 bộ.

- Sản phẩm bản đồ là bản đồ dạng GIS sử dụng Hệ quy chiếu và Hệ tọa độ quốc gia VN-2000 (định dạng đuôi .shp hoặc đuôi tab, ...).

### **c. Hệ thống các bảng biểu, phiếu điều tra kèm theo**

- Biểu 01: Tổng hợp diện tích khoán bảo vệ rừng;
- Biểu 02: Tổng hợp chi tiết diện tích khoán bảo vệ rừng cho từng đối tượng;
- Biểu 03: Dự toán khái toán vốn cho 1 năm và giai đoạn 2026-2030.
- Biểu 04: Biểu chi tiết tài nguyên rừng khu vực khoán bảo vệ rừng.
- Và các phụ biểu khác

### **d. Các hồ sơ khác kèm theo**

- Biên bản nghiệm thu A-B giữa chủ đầu tư và đơn vị tư vấn;
- File bản đồ; Báo cáo Thuyết minh thiết kế kỹ thuật – Dự toán khoán bảo vệ rừng giai đoạn 2026 - 2030, các bảng biểu số liệu, dữ liệu ...
- Quyết định phê duyệt Phương án thiết kế, dự toán.

## **3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV**

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

*Các báo cáo phải nộp và tiến độ nộp báo cáo.*

### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

Nhà thầu phải cung cấp tất cả các tài liệu chứng minh về năng lực kinh nghiệm cũng như nhân sự đáp ứng theo yêu cầu tiêu chí đánh giá hồ sơ mời thầu đồng thời chứng minh được có đầy đủ các nhân sự hỗ trợ để đáp ứng yêu cầu hoàn thiện “Lập hồ sơ giao khoán bảo vệ rừng cho các Cộng đồng dân cư, hộ gia đình giai đoạn 2026-2030” đúng tiến độ và đạt chất lượng.

### **V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

- Chủ đầu tư sẽ tạo điều kiện thuận lợi để nhà thầu tư vấn thực thi nhiệm vụ tại công trình như vào hiện trường, tham khảo hồ sơ các thông tin cần thiết và các tài liệu khác liên quan đến dự án khi nhà tư vấn yêu cầu để thực hiện các dịch vụ tư vấn

- Chủ đầu tư sẽ cử cán bộ phối hợp với nhà thầu tư vấn trong quá trình làm việc thiết kế.

- Chủ đầu tư sẽ có trách nhiệm cung cấp những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà thầu trong quá trình thực hiện và hoàn thành công việc.

- Hỗ trợ nhà thầu trong việc lập công văn gửi các đơn vị chức năng trong việc xin thỏa thuận về phòng cháy chữa cháy, cam kết bảo vệ môi trường đối với sản phẩm tư vấn;

- Có trách nhiệm và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.